

Bản án số: **45/2018/HS-PT**

Ngày 23 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thanh Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Hà Văn Chương và bà Hoàng Thị Minh Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Tân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2018/TLPT-HS ngày 30 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn D do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2018/HS - ST ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện ND, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn D, sinh ngày 09/3/1962 tại Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn BC, xã YH, huyện ND, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Bác sỹ; trình độ học vấn: 10/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo quyết định gia hạn đình chỉ số xxx-QĐ/UBKTHU ngày 02/10/2018 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy ND; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1931 và bà Hỏa Thị N (đã chết); có vợ Vương Thị T, sinh năm 1962 và 02 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1988;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn D: Ông Nguyễn Văn T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

- Nguyên đơn dân sự: Bệnh viện đa khoa khu vực YH; người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Văn V - Chức vụ: Phó giám đốc (vắng mặt có lý do).

Ngoài ra, trong vụ án này bị cáo Quan Thị P có kháng cáo nhưng ngày 19/11/2018 đã có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo nên Tòa án đã ra quyết định đình

chỉ xét xử phúc thẩm; và 25 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 01/2007, Bệnh viện đa khoa khu vực YH, thuộc xã YH, huyện ND, tỉnh Tuyên Quang được thành lập. Cơ cấu tổ chức của Bệnh viện gồm: 01 Giám đốc là Nguyễn Văn D, sinh năm 1962, trú tại thôn BC, xã YH, huyện ND, tỉnh Tuyên Quang và 01 Phó Giám đốc là Nguyễn Văn V, sinh năm 1971, trú tại thôn KH, xã TN, huyện ND, tỉnh Tuyên Quang.

Trong giai đoạn từ năm 2008 đến năm 2014, vào mỗi đầu các năm, Bệnh viện đa khoa khu vực YH tổ chức Đại hội công nhân viên chức, qua đó thông qua Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị, trong đó có lồng ghép việc lấy ý kiến của cán bộ công nhân viên bệnh viện đối với việc chi tiêu tài chính của đơn vị và các khoản tiền thu của bệnh nhân đến khám, chữa bệnh không có thẻ bảo hiểm y tế, tiền tiêu cực phí, tiền khám sức khỏe, tiền siêu âm, tiền xét nghiệm, tiền chụp x-quang (gọi chung là tiền bệnh án 05). Theo đó số tiền bệnh án 05 thu được mỗi năm sẽ để ngoài sổ sách và chứng từ kế toán của Bệnh viện, đến cuối mỗi năm, sau khi trừ tiền thuốc và vật tư y tế đã sử dụng để điều trị cho các bệnh nhân thuộc bệnh án 05 thì phần tiền còn lại sẽ chia hết cho cán bộ, nhân viên trong bệnh viện để tăng thu nhập theo ngày công lao động của từng người. Sau khi nghe phổ biến thì toàn thể cán bộ, công nhân viên trong bệnh viện đều đồng ý. Sau đó Nguyễn Văn D đã giao cho Quan Thị P là Kế toán bệnh viện đã để ngoài sổ sách, chứng từ kế toán và không nộp tiền thu được từ nguồn thu trên vào tài khoản của đơn vị để quản lý theo quy định của Luật Ngân sách, Luật Kế toán và các văn bản liên quan khác theo dõi theo quy định, không lập báo cáo tài chính gửi Phòng Tài chính - kế hoạch huyện ND. Đồng thời giao cho bà Ma Thị H, sinh năm 1961, trú tại thôn BC, xã YH, huyện ND, tỉnh Tuyên Quang là thủ quỹ kiêm nhiệm của Bệnh viện lập sổ sách theo dõi nguồn thu từ tiền bệnh án 05 nêu trên. Sau đó Quan Thị P đã trực tiếp đi mua các quyển phiếu thu tại các cửa hàng tạp hóa trên địa bàn thị trấn ND, huyện ND mà không phải biên lai thu phí do Cơ quan Thuế phát hành để ghi phiếu thu, khi P đi vắng giao cho Ma Thị M, Nguyễn Thị H, Ma Thị H, Vương Hoài V (đều là cán bộ của bệnh viện đa khoa khu vực YH) cùng nhau viết hộ phiếu thu đến cuối ngày thì giao lại phiếu thu cho P quản lý theo dõi. Sau đó Quan Thị P và Ma Thị H tổng hợp các khoản tiền thu được nêu trên viết vào sổ viết tay do bà H tự lập, không phải trên hệ thống sổ sách kế toán theo quy định của pháp luật và báo cáo với D tổng số tiền thu được từ các nguồn thu trên vào cuối mỗi năm, để sau khi trừ tiền thuốc và vật tư y tế thì số tiền còn lại Nguyễn Văn D ký duyệt chi tiền chia đều cho cán bộ, công nhân viên. Riêng năm 2009 do D đi công tác nên Nguyễn Văn V đã ký duyệt chi tiền bệnh án 05. Số tiền thu để ngoài sổ sách, chứng từ kế toán của Bệnh viện đa khoa khu vực YH trong các năm, cụ thể như sau:

- Năm 2008 thu được 8.087.633 đồng, sau khi chi trả tiền thuốc, vật tư y tế thì chi cho cán bộ công nhân viên là 5.733.000 đồng;
- Năm 2009 thu được 41.401.668 đồng, sau khi chi trả tiền thuốc, vật tư y tế thì chi cho cán bộ công nhân viên là 25.000.000 đồng;
- Năm 2010 thu được 40.301.352 đồng, sau khi chi trả tiền thuốc, vật tư y tế thì chi cho cán bộ công nhân viên là 20.170.000 đồng;
- Năm 2011 thu được 35.723.335 đồng, sau khi chi trả tiền thuốc, vật tư y tế thì chi cho cán bộ công nhân viên là 26.000.000 đồng;
- Năm 2012 thu được 72.591.971 đồng, sau khi chi trả tiền thuốc, vật tư y tế thì chi cho cán bộ công nhân viên là 50.210.824 đồng;
- Năm 2013 thu được 102.293.559 đồng, sau khi chi trả tiền thuốc, vật tư y tế thì chi cho cán bộ công nhân viên là 57.811.689 đồng;
- Năm 2014, thu được 81.378.618 đồng, số tiền này chưa chi sử dụng.

Tổng số tiền đã thu trong 07 năm là: 381.778.136 đồng.

Trước Cơ quan điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn D và Quan Thị P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh tại các biên bản đối chiếu, các Bản Kết luận giám định về chữ viết, chữ số trong các quyển phiếu thu 05 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; Công văn trả lời về việc giám định Tài chính đối với việc hạch toán, sử dụng nguồn tiền thu 05 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện ND và Kết luận Giám định - Giám định về việc hạch toán, sử dụng tiền bệnh án 05 của Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/2018/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện ND, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn D và Quan Thị P phạm tội: “*Cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng*”.

Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 165 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 38; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn D** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt tù đối với 01 bị cáo khác và xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01 tháng 10 năm 2018, bị cáo Nguyễn Văn D có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn D xin rút các nội dung đã bổ sung trong đơn kháng cáo đề ngày 12/11/2018. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử là đúng, không oan, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

Về thủ tục kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, đúng pháp luật; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án đúng tổ tụng.

Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết liên quan đến vụ án trên cơ sở các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, đánh giá vai trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng*” là đúng người, đúng tội, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn D xuất trình tình tiết mới: giấy chứng nhận ông Nguyễn Văn S (bố đẻ của bị cáo) là thương binh hạng 3/6; bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ND tặng Giấy khen vì đã có thành tích trong đợt truy bắt đối tượng cướp có vũ khí xảy ra ngày 18/7/2015 tại thôn NT, xã KT, huyện ND; công văn số 1466/SYT – TTr ngày 12/11/2018 của Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang đề nghị xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo; đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có chữ ký của tập thể cán bộ bệnh viện đa khoa khu vực YH xin cho bị cáo được tiếp tục thực hiện công tác chuyên môn khám chữa bệnh. Đây là những tình tiết mới quy định tại điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 21/2018/HS-ST ngày 26/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện ND, tỉnh Tuyên Quang về phần hình phạt, giảm cho bị cáo 03 tháng tù và chuyển cho bị cáo được hưởng án treo; áp dụng điểm d khoản 2, khoản 4 Điều 165 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 01 (một) năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 02 năm 06 tháng. Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ trong một thời gian nhất định.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra CQCSĐT công an huyện ND đã thu giữ: 121 quyển phiếu thu tiền 05 của Bệnh viện Đa khoa khu vực YH trong các năm 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014; 526 bệnh án của bệnh nhân đến khám, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa khu vực YH trong các năm 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014; 88 tờ phiếu thu tiền 05 của Bệnh viện Đa khoa khu vực YH năm 2014 đã bị xé rời ra khỏi quyển phiếu thu; 01 quyển sổ theo dõi thu, chi tiền 05 gồm 22 trang có ghi chữ và số của Bệnh viện Đa khoa khu vực YH trong các năm 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014; 01 quyển sổ thu tiền 05 của Bệnh viện Đa khoa khu vực YH, lập từ ngày 24/8/2010, trong đó có 07 trang có chữ viết; 01 quyển sổ theo dõi thu một phần viện phí của Bệnh viện Đa khoa khu vực YH, trong đó có 37 trang có chữ viết. Xét những tài liệu này là vật chứng của vụ án, cấp sơ thẩm mới chỉ giải quyết trả lại 526 bệnh án của bệnh nhân đến khám, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa khu vực YH trong các năm 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014. Số tài liệu còn lại cấp sơ thẩm không đề cập giải quyết trong bản án là thiếu sót, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn D trình bày luận cứ bào chữa: Nhất trí với tội danh, điều luật và các tình tiết giảm nhẹ Kiểm sát viên đã đề nghị áp dụng đối với bị cáo tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo D có nhiều công lao đóng góp trong quá trình xây dựng và phát triển của Bệnh viện Đa khoa khu vực YH, là bác sỹ có chuyên môn và tay nghề cao để xử bị cáo ở mức án nhẹ nhất và cho hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Văn D nhất trí với luận cứ bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý, không bổ sung ý kiến tranh luận.

Khi được Hội đồng xét xử cho phép nói lời sau cùng, bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo để cải tạo tại địa phương, tiếp tục có thời gian cống hiến cho sự nghiệp chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Trợ giúp viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn D tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Trong các năm từ năm 2008 đến năm 2014, Nguyễn Văn D đã chỉ đạo cho kế toán Quan Thị P để ngoài sổ sách, chứng từ kế toán, không lập báo cáo tài chính đối với nguồn thu tiền của bệnh nhân đến khám, chữa bệnh không có bảo hiểm y tế, tiền tiêu cực phí, tiền khám sức khỏe, tiền siêu âm, X-quang (gọi là tiền bệnh án 05) tại Bệnh viện đa khoa khu vực YH, xã YH, huyện ND, tỉnh Tuyên Quang gây thiệt hại cho ngân sách của Bệnh viện 381.778.136 đồng (*Ba trăm tám mươi mốt triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn một trăm ba mươi sáu đồng*).

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế, gây mất ổn định trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ được việc khi thực hiện chức năng, quyền hạn được giao phải tuân thủ đúng các quy định của Nhà nước về quản lý tài chính nhưng vì muốn có thêm thu nhập cho cán bộ của bệnh viện nên nhận thức chưa đầy đủ về nguyên tắc quản lý tài chính của đơn vị, tin tưởng vào kế toán tham mưu và tin vào những đợt cấp trên kiểm tra không có sai phạm nên đã thiếu kiểm tra, giám sát, thực hiện không đúng quy trình dẫn đến vi phạm pháp luật chứ bị cáo không có ý thức làm trái để chiếm đoạt nhằm trục lợi cho cá nhân bị cáo. Sau khi có sự dị nghị của cán bộ trong đơn vị, bị cáo đã thành

lập tổ kiểm tra phát hiện ra sai phạm và đã khắc phục hậu quả thu hồi lại toàn bộ số tiền đã chi sai để nộp vào tài khoản của đơn vị, mặc dù bị cáo không có ý định trục lợi cho bản thân nhưng sự chỉ đạo trái quy định pháp luật của bị cáo để lấy tiền chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ đã ảnh hưởng không tốt đến uy tín của ngành y.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn D xuất trình tình tiết mới: Giấy chứng nhận ông Nguyễn Văn S (là bố đẻ của bị cáo) là thương binh hạng 3/6; bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ND tặng Giấy khen vì đã có thành tích trong đợt truy bắt đối tượng cướp có vũ khí xảy ra ngày 18/7/2015 tại thôn NT, xã KT, huyện ND; công văn số 1466/SYT - TTr ngày 12/11/2018 của Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang đề nghị xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo; đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có chữ ký của tập thể cán bộ Bệnh viện đa khoa khu vực YH xin cho bị cáo được tiếp tục thực hiện công tác chuyên môn khám chữa bệnh, đây là những tình tiết mới tại phiên tòa phúc thẩm cần xem xét cho bị cáo. Xét bị cáo có nhiều nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng; có nhiều công lao đóng góp cho sự phát triển của ngành y và Bệnh viện Đa khoa khu vực YH, là bác sỹ (chuyên khoa II) có tay nghề cao. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo tiếp tục thực hiện sự nghiệp chăm sóc sức khỏe và khám chữa bệnh cho nhân dân như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện tính nhân văn của pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét, bị cáo đã vi phạm quy định về quản lý kinh tế nên cần cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ trong một thời gian nhất định.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ một số tài liệu liên quan, gồm: 121 quyển phiếu thu tiền 05 của Bệnh viện Đa khoa khu vực YH trong các năm 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014; 526 bệnh án của bệnh nhân đến khám, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa khu vực YH trong các năm 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014; 88 tờ phiếu thu tiền 05 của Bệnh viện Đa khoa khu vực YH năm 2014 đã bị xé rời ra khỏi quyển phiếu thu; 01 quyển sổ theo dõi thu, chi tiền 05 gồm 22 trang có ghi chữ và số của Bệnh viện Đa khoa khu vực YH trong các năm 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014; 01 quyển sổ thu tiền 05 của Bệnh viện Đa khoa khu vực YH, lập từ ngày 24/8/2010, trong đó có 07 trang có chữ viết; 01 quyển sổ theo dõi thu một phần viện phí của Bệnh viện Đa khoa khu vực YH, trong đó có 37 trang có chữ viết. Xét những tài liệu này là vật chứng của vụ án, cấp sơ thẩm mới chỉ giải quyết trả lại 526 bệnh án của bệnh nhân đến khám, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa khu vực YH trong các năm 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, số tài liệu còn lại cấp sơ thẩm không đề cập giải quyết trong bản án là thiếu sót. Hội đồng xét xử thấy rằng những tài liệu này liên quan đến vụ án nên cần tịch thu lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Bị cáo Nguyễn Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Ghi nhận bị cáo đã nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 21/2018/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện ND, tỉnh Tuyên Quang như sau:

1. Căn cứ: Điểm d khoản 2, khoản 4 Điều 165 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn D** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, về tội: Cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 23/11/2018.

Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ trong thời hạn 02 (hai) năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Giao bị cáo cho Bệnh viện Đa khoa khu vực YH, địa chỉ tại Thôn NK, xã YH, huyện ND, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo làm việc để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách của án treo nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho Bệnh viện Đa khoa khu vực YH 526 bệnh án của bệnh nhân đến khám, chữa bệnh tại trong các năm 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014.

(Tình trạng các tờ bệnh án như biên bản giao nhận hồ sơ giữa VKSND huyện ND và TAND huyện ND lập ngày 07/6/2018).

- Tịch thu lưu giữ theo hồ sơ vụ án các tài liệu sau đây:

- 121 quyển phiếu thu tiền 05 của Bệnh viện Đa khoa khu vực YH trong các năm 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014;

- 88 tờ phiếu thu tiền 05 của Bệnh viện Đa khoa khu vực YH năm 2014 đã bị xé rời ra khỏi quyển phiếu thu;

- 01 quyển sổ theo dõi thu, chi tiền 05 gồm 22 trang có ghi chữ và số của Bệnh viện Đa khoa khu vực YH trong các năm 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014;

- 01 quyển sổ thu tiền 05 của Bệnh viện Đa khoa khu vực YH, lập từ ngày 24/8/2010, trong đó có 07 trang có chữ viết;

- 01 quyển sổ theo dõi thu một phần viện phí của Bệnh viện Đa khoa khu vực YH, trong đó có 37 trang có chữ viết.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Văn D đã nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số 0001070 ngày 14/11/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ND, tỉnh Tuyên Quang.

Bị cáo Nguyễn Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (23/11/2018)/.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND + VKSND huyện ND, tỉnh Tuyên Quang;
- CA huyện ND, tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện ND, tỉnh Tuyên Quang;
- Người TGTT;
- Tổ HCTP - TAND tỉnh;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hồ Thanh Sơn